

Doanh nghiệp nào được miễn, giảm thuế?

Ngày 23-5-2012, Bộ Trưởng Bộ tài chính đã ký ban hành Thông tư số 83/2012/TT-BTC, về việc thực hiện việc miễn, giảm, gia hạn thuế đối với doanh nghiệp (DN).

Gia hạn nộp thuế giá trị gia tăng

1. Gia hạn 06 tháng thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT) của tháng 4, tháng 5, tháng 6 năm 2012 (không bao gồm thuế GTGT ở khâu nhập khẩu) đối với các doanh nghiệp đang thực hiện nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuộc các đối tượng sau đây: a) DN nhỏ và vừa, bao gồm cả hợp tác xã (sau đây gọi chung là DN nhỏ và vừa), không bao gồm DN nhỏ và vừa kinh doanh trong các lĩnh vực: xổ số, chứng khoán, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, sản xuất hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt và doanh nghiệp được xếp hạng 1, hạng đặc biệt thuộc các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty. b) DN trong lĩnh vực sản xuất, gia công, chế biến: nông sản, lâm sản, thủy sản, dệt may, da giày, linh kiện điện tử; xây dựng các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội có sử dụng nhiều lao động (sau đây gọi chung là DN sử dụng nhiều lao động).

2. DN nhỏ và vừa quy định tại điểm a Khoản 1 nói trên là DN đáp ứng các tiêu chí về vốn hoặc lao động theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30-6-2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa:

a) Số vốn làm căn cứ xác định DN nhỏ và vừa là tổng nguồn vốn được thể hiện trong Bảng cân đối kế toán lập ngày 31-12-2011 của DN. Trường hợp DN nhỏ và vừa thành lập mới từ ngày 01-01-2012 thì số vốn làm căn cứ xác định DN nhỏ và vừa là vốn điều lệ ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu.

b) Số lao động bình quân năm làm căn cứ xác định DN nhỏ và vừa (bao gồm cả số lao động của chi nhánh và đơn vị trực thuộc) là số lao động mà DN sử dụng thường xuyên bình quân trong năm 2011, không kể lao động có hợp đồng ngắn hạn dưới 3 tháng. Đối với DN mới thành lập từ ngày 01-01-2012 thì tổng số lao động, không kể lao động có hợp đồng ngắn hạn dưới 3 tháng, được tính từ ngày thành lập đến thời điểm 30-4-2012 (nếu thành lập trước tháng 5-2012), đến thời điểm 31-5-2012 (nếu thành lập trước tháng 6-2012), đến thời điểm 30-6-2012 (nếu thành lập trước tháng 7-2012).

c) Đối với các DN hoạt động kinh doanh nhiều ngành nghề thì việc xác định DN nhỏ và vừa để xác định tiêu chí vốn hoặc lao động theo quy định tại Nghị định số 56/2009/NĐ-CP được căn cứ vào ngành nghề kinh doanh chính ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của DN. Trường hợp không xác định được hoạt động kinh doanh chính của DN thì sử dụng một trong các tiêu chí dưới đây để xác định hoạt động kinh doanh chính của DN: Số lao động làm việc nhiều nhất trong từng hoạt động kinh doanh của DN trong năm 2011; Doanh thu cao nhất trong từng hoạt động kinh doanh của DN trong năm 2011.

Trường hợp sử dụng các tiêu chí nêu trên vẫn không xác định được hoạt động kinh doanh chính của DN để xác định DN nhỏ và vừa thì căn cứ vào tiêu chí về vốn hoặc số lao động thấp nhất của ngành nghề trong số các ngành nghề mà thực tế DN có hoạt động kinh doanh trong năm 2011 theo quy định tại Khoản 1, Điều 3 Nghị định số 56/2009/NĐ-CP.

d) Không áp dụng gia hạn 06 tháng thời hạn nộp thuế GTGT đối với các đối tượng sau đây:

d.1) DN nhỏ và vừa kinh doanh trong các lĩnh vực: xổ số, chứng khoán, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, sản xuất hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Trường hợp các DN nhỏ và vừa kinh doanh trong các lĩnh vực: xổ số, chứng khoán, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, sản xuất hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt có hoạt động sản xuất kinh doanh chịu thuế GTGT được gia hạn ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh xổ số, chứng khoán, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, sản xuất hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt thì số thuế GTGT phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh khác được gia hạn và được xác định như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Thuế GTGT} \\ \text{được gia hạn của} \\ \text{tháng} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Số thuế GTGT phải} \\ \text{nộp theo Tờ khai} \\ \text{của tháng được gia} \\ \text{hạn} \end{array} \times \frac{\text{Doanh thu chịu thuế GTGT của} \\ \text{hoạt động được gia hạn trong} \\ \text{tháng}}{\text{Tổng doanh thu hàng hóa, dịch} \\ \text{vụ chịu thuế GTGT trong tháng}}$$

d.2) DN được xếp hạng 1 theo quy định tại Thông tư liên tịch số 23/2005/TTLT-BLĐT-BXH-BTC ngày 31-8-2005 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn xếp hạng và xếp lương đối với thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó tổng giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng công ty nhà nước. d.3) DN hạng đặc biệt theo quy định tại Quyết định số 185/TTg ngày 28-3-1996 của Thủ tướng Chính phủ về DN Nhà nước hạng đặc biệt và Quyết định số 186/TTg ngày 28-3-1996 của Thủ tướng Chính phủ về danh sách các DN nhà nước hạng đặc biệt. d.4) Tổ chức kinh tế là đơn vị sự nghiệp.

3. DN sử dụng nhiều lao động (bao gồm cả số lao động của chi nhánh và đơn vị trực thuộc) trong các lĩnh vực được gia hạn nộp thuế GTGT hướng dẫn tại điểm b khoản 1 nói trên gồm:

a) DN có tổng số lao động sử dụng thường xuyên bình quân năm 2011 trên 300 người, không kể lao động có hợp đồng ngắn hạn dưới 3 tháng đối với DN thành lập trước ngày 01-01-2012. Đối với DN mới thành lập từ ngày 01-01-2012 thì tổng số lao động trên 300 người, không kể lao động có hợp đồng ngắn hạn dưới 3 tháng được tính từ ngày thành lập đến thời điểm 30-4-2012 (nếu thành lập trước tháng 5-2012), đến thời điểm 31-5-2012 (nếu thành lập trước tháng 6-2012), đến thời điểm 30-6-2012 (nếu thành lập trước tháng 7-2012).

Hoạt động sản xuất, gia công, chế biến: nông sản, lâm sản, thủy sản, dệt may, da giày, linh kiện điện tử quy định tại điểm b Khoản 1 nói ở trên, được xác định căn cứ theo quy định tại Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg ngày 23-01-2007 của Thủ tướng Chính phủ. Hoạt động xây dựng công trình hạ tầng kinh tế - xã hội quy định tại điểm b Khoản 1 nói trên, bao gồm thi công, xây dựng, lắp đặt: nhà máy nước, nhà máy điện, công trình truyền tải, phân phối điện; hệ thống cấp thoát nước; đường bộ, đường sắt; cảng hàng không, cảng biển, cảng sông; sân bay, nhà ga, bến xe; xây dựng trường học, bệnh viện, nhà văn hoá, rạp chiếu phim, cơ sở biểu diễn nghệ thuật, cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao; hệ thống xử lý nước thải, chất thải rắn; công trình thông tin liên lạc, công trình thủy lợi phục vụ nông, lâm, ngư nghiệp.

b) Trường hợp DN sử dụng nhiều lao động có hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực không được gia hạn thì số thuế GTGT được gia hạn xác định như sau:

$$\text{Thuế GTGT được gia hạn của tháng} = \frac{\text{Số thuế GTGT phải nộp theo Tờ khai của tháng được gia hạn}}{\text{Doanh thu chịu thuế GTGT của lĩnh vực được gia hạn trong tháng}} \times \frac{\text{Tổng doanh thu hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT trong tháng}}$$

4. Chi nhánh, đơn vị trực thuộc của DN nhỏ và vừa, DN sử dụng nhiều lao động ở địa phương cấp tỉnh khác nơi DN đóng trụ sở chính (không bao gồm đơn vị có hoạt động xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai ngoại tỉnh khai thuế GTGT tạm tính theo tỷ lệ 1%, 2%) thực hiện khai thuế GTGT riêng với cơ quan thuế quản lý trực tiếp của chi nhánh, đơn vị trực thuộc cũng thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế GTGT. Trường hợp chi nhánh, đơn vị trực thuộc của DN không có hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực được gia hạn thì không thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế GTGT.

DN lập danh sách chi nhánh, đơn vị trực thuộc (trong đó ghi rõ tên, địa chỉ, mã số thuế, số lao động và lĩnh vực hoạt động của từng chi nhánh) và thông báo danh sách cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp chi nhánh, đơn vị trực thuộc. DN phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của danh sách Chi nhánh, đơn vị trực thuộc đã gửi cơ quan thuế.

5. Các DN thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế GTGT theo hướng dẫn thực hiện kê khai, nộp Tờ khai thuế GTGT tháng 4, tháng 5, tháng 6 năm 2012 theo quy định nhưng chưa phải nộp ngay số thuế GTGT phải nộp phát sinh trên Tờ khai thuế GTGT đã kê khai. Thời hạn nộp thuế GTGT tháng 4-2012 chậm nhất là ngày 20-11-2012. Thời hạn nộp thuế GTGT tháng 5-2012 chậm nhất là ngày 20-12-2012. Thời hạn nộp thuế GTGT tháng 6-2012 chậm nhất là ngày 21-01-2013.

6. DN tự xác định thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế GTGT, số thuế GTGT được gia hạn, kê khai và gửi cùng Tờ khai thuế GTGT của tháng được gia hạn. Trong thời gian được gia hạn nộp thuế, đơn vị không bị xử phạt chậm nộp tiền thuế.

Gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp

1. Gia hạn 09 tháng thời hạn nộp thuế thu nhập DN (TNDN) đối với số thuế TNDN phải nộp của năm 2010 trở về trước mà đến ngày 10-5-2012 DN chưa nộp Ngân sách Nhà nước của các DN:

a) DN nhỏ và vừa (bao gồm cả hợp tác xã), không bao gồm DN nhỏ và vừa kinh doanh trong các lĩnh vực: xổ số, chứng khoán, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, sản xuất hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt và DN được xếp hạng 1, hạng đặc biệt thuộc các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty.

b) DN trong lĩnh vực sản xuất, gia công, chế biến: nông sản, lâm sản, thủy sản, dệt may, da giày, linh kiện điện tử; xây dựng các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội có sử dụng nhiều lao động.

c) DN sản xuất sản phẩm cơ khí là tư liệu sản xuất, vận tải đường thủy (bao gồm cả vận tải thủy nội địa và vận tải biển), sản xuất thép, xi măng; DN nhỏ và vừa trong lĩnh vực kinh

doanh bất động sản (BĐS). Không tính phạt chậm nộp trong thời gian kể từ ngày 01-01-2012 đến hết ngày 30-09-2012 đối với số thuế TNDN chưa nộp ngân sách nhà nước của các DN quy định tại Khoản này. Trường hợp cơ quan thuế đã thông báo số tiền phạt chậm nộp thì cơ quan thuế thực hiện thông báo lại số tiền phạt chậm nộp. Ngày 01-10-2012, các DN phải nộp thuế TNDN đối với số thuế đã được gia hạn theo quy định tại Khoản này.

Trước ngày 01-10-2012, DN được cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra phát hiện số thuế TNDN của thời kỳ gia hạn theo quy định tại Khoản này lớn hơn so với số thuế DN tự kê khai hoặc chưa kê khai thì DN được gia hạn số thuế TNDN phát hiện tăng thêm đến hết ngày 30-09-2012 và không tính phạt chậm nộp trong khoảng thời gian từ ngày 01-01-2012 đến hết ngày 30-09-2012. Từ ngày 01-10-2012, DN được cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra phát hiện số thuế TNDN của thời kỳ gia hạn theo quy định tại Khoản này lớn hơn so với số thuế DN tự kê khai hoặc chưa kê khai thì không tính phạt nộp chậm đối với số thuế phát hiện tăng thêm trong khoảng thời gian từ ngày 01-01-2012 đến hết ngày 30-09-2012.

2. Gia hạn 09 tháng thời hạn nộp thuế TNDN đối với số thuế TNDN phải nộp của năm 2011 mà DN chưa nộp Ngân sách Nhà nước của DN sản xuất sản phẩm cơ khí là tư liệu sản xuất, vận tải đường thủy (bao gồm cả vận tải thủy nội địa và vận tải biển), sản xuất thép, xi măng (trừ DN nhỏ và vừa kinh doanh trong lĩnh vực này); DN nhỏ và vừa trong lĩnh vực kinh doanh BĐS. Không tính phạt chậm nộp trong thời gian kể từ ngày 01-04-2012 đến hết ngày 31-12-2012 đối với số thuế TNDN chưa nộp ngân sách nhà nước của các DN quy định tại Khoản này. Trường hợp cơ quan thuế đã thông báo số tiền phạt chậm nộp thì cơ quan thuế phải thực hiện thông báo lại số tiền phạt chậm nộp.

Ngày 02-01-2013, các DN phải nộp thuế TNDN đối với số thuế đã được gia hạn theo quy định tại Khoản này. Trước ngày 01-01-2013, DN được cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra phát hiện số thuế TNDN của thời kỳ gia hạn theo quy định tại Khoản này lớn hơn so với số thuế DN tự kê khai hoặc chưa kê khai thì DN được gia hạn số thuế TNDN phát hiện tăng thêm đến hết ngày 31-12-2012 và không tính phạt chậm nộp trong khoảng thời gian từ ngày 01-04-2012 đến hết ngày 31-12-2012. Từ ngày 01-01-2013, DN được cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra phát hiện số thuế TNDN của thời kỳ gia hạn theo quy định tại Khoản này lớn hơn so với số thuế DN tự kê khai hoặc chưa kê khai thì không tính phạt nộp chậm đối với số thuế phát hiện tăng thêm trong khoảng thời gian từ ngày 01-04-2012 đến hết ngày 31-12-2012.

Nguyễn Cao (ghi)